

**BÁO CÁO**

**Về tình hình thực hiện công tác phân bổ và giải ngân  
kế hoạch vốn đầu tư công 9 tháng năm 2019**

Thực hiện nội dung Công văn số 8283/VPCP-KTTH ngày 13/9/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc chuẩn bị nội dung, chương trình Hội nghị trực tuyến toàn quốc về thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư công;

Qua rà soát, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo tình hình thực hiện công tác phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công 9 tháng đầu năm như sau:

**1. Về tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư công 9 tháng năm 2019**

Tổng kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2019 (không bao gồm nguồn bội chi ngân sách địa phương) là 2.823.367 triệu đồng, đến ngày 31/8/2019 đã giải ngân 1.502.579 triệu đồng, đạt 53,22% kế hoạch. Ước giải ngân đến hết tháng 9/2019 là 2.025.245 triệu đồng, đạt 71,73% kế hoạch.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

**2. Nhận xét, đánh giá tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư công**

**2.1. Những mặt làm được**

– Trong 9 tháng đầu năm 2019 đã cơ bản hoàn thành công tác phân khai chi tiết kế hoạch vốn năm 2019 (không kể phần vốn bố trí thanh toán khối lượng hoàn thành). Các nguồn vốn được phân khai ngay từ đầu năm đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sở, ngành tỉnh và các huyện, thành phố chủ động tổ chức triển khai thi công.

– Kịp thời điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn ngân sách tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

– Đã chấn chỉnh, khắc phục được tình trạng đầu tư dàn trải, không hiệu quả, phê duyệt tổng mức đầu tư chưa chính xác.

– Tình hình giải ngân trong tháng 8, 9/2019 có cải thiện rõ rệt so với 7 tháng đầu năm 2019 (đến ngày 31/7/2019 giải ngân đạt 35,55% kế hoạch), các

chủ đầu tư đã tăng tốc thực hiện kế hoạch, đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

– Công tác thanh tra, kiểm tra giám sát cộng đồng được thực hiện thường xuyên, đề ra nhiều giải pháp để chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thất thoát, lãng phí trong xây dựng cơ bản. Công tác thẩm định, phê duyệt dự án, thẩm định phê duyệt kế hoạch đấu thầu được thực hiện chặt chẽ đúng qui định.

## **2.2. Những mặt hạn chế và nguyên nhân**

Kết quả thực hiện và giải ngân vốn XDCB đến 31/8/2019 đạt 53,22%, mặc dù cao hơn so với tỷ lệ giải ngân bình quân cả nước, giải ngân nguồn vốn Trung ương hỗ trợ đạt khá với tỷ lệ 68,22% (trong đó vốn trái phiếu chính phủ đạt 100% kế hoạch), song so với tiến độ vẫn còn chưa đáp ứng yêu cầu.

### **\* Nguyên nhân của hạn chế:**

– Một số dự án vừa được điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020 theo Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của UBND tỉnh và được phân khai bổ sung kế hoạch vốn năm 2019 trong tháng 8/2019 nên chưa kịp giải ngân.

– Một số dự án khởi công mới năm 2019 thực hiện công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu chậm, triển khai thi công vào giữa quý II/2019, do đó khối lượng thực hiện chưa nhiều, tỷ lệ giải ngân chưa cao.

– Một số chủ đầu tư chưa thực hiện tốt việc phối hợp với các ngành chức năng để tháo gỡ khó khăn trong tổ chức thực hiện, chưa tích cực trong công tác thanh toán, giải ngân.

## **3. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong các tháng còn lại năm 2019**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1042/CĐ-TTg ngày 21/8/2019 về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019, để thực hiện hoàn thành Kế hoạch XDCB năm 2019, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (*văn bản số 1943/UBND-KTTC ngày 09/9/2019*) đẩy mạnh công tác xây dựng cơ bản, nghiên cứu các văn bản pháp luật về đầu tư công; quản lý chặt chẽ các khâu của đầu tư công. Có các biện pháp cụ thể khắc phục các hạn chế đã được chỉ ra thời gian qua và nâng cao chất lượng trong công tác quản lý, giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Đẩy mạnh thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, có cơ chế giám

sát, quản lý và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư với từng dự án. Cụ thể, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong các tháng còn lại năm 2019 như sau:

– Theo dõi, đôn đốc đối với các chủ đầu tư, các sở xây dựng chuyên ngành trong công tác lập, thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công – dự toán, đảm bảo hoàn thành đúng thời gian quy định.

– Đề ra các giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác đèn bù, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị đầu tư để không bị động trong công tác triển khai thực hiện dự án; Lựa chọn nhà thầu có năng lực về kỹ thuật, tài chính và kinh nghiệm để triển khai công trình đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; thường xuyên đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình. Các cơ quan chức năng phối hợp chặt chẽ để có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đèn bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu...

– Chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện thủ tục hồ sơ khi có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán với Kho bạc Nhà nước, không để dồn vào cuối năm. Đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, khẩn trương lập hồ sơ trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán.

– Rà soát tình hình và tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án để kịp thời điều chuyển kế hoạch vốn năm 2019 của các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án khác có nhu cầu, cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

– Chỉ đạo các chủ đầu tư tăng cường công tác giám sát thi công, kiểm tra chất lượng công trình, thường xuyên tổ chức kiểm tra tại hiện trường, đôn đốc nhắc nhở các đơn vị thi công nghiêm túc triển khai thi công công trình, kiên quyết xử lý vi phạm trong thực hiện hợp đồng thi công.

#### **4. Các đề xuất, kiến nghị**

Tây Ninh là tỉnh biên giới còn nhiều khó khăn, nguồn thu còn hạn chế, rất mong được Trung ương tiếp tục quan tâm hỗ trợ bổ sung cho tỉnh các nguồn vốn như: NSTW, TPCP, ODA,...để địa phương có điều kiện về nguồn lực thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020 như dự kiến tại Kế hoạch số 1623/KH-UBND ngày 30/7/2019 nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng.

– Đối với các dự án quy hoạch chuyển tiếp đã được bố trí từ nguồn vốn sự nghiệp (đã phê duyệt đề cương dự toán, đang triển khai lập dự án quy hoạch) đề nghị tiếp tục sử dụng vốn sự nghiệp để thực hiện hoàn thành dự án.

– Đề nghị bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 và năm 2019:

+ Đối với nguồn vốn NSTW- vốn trong nước: tiếp tục phân bổ 10% vốn dự phòng là 79,861 tỷ đồng cho dự án Làm đường ra biên giới thuộc xã Ninh Điện, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo đề xuất của UBND tỉnh Tây Ninh tại Công văn 2565/UBND-KTN ngày 19/10/2018 và cho phép điều chuyển phần vốn hoàn ứng của dự án Trung tâm truyền hình là 9,326 tỷ đồng sang dự án Đường và cầu bến Cây Ôi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án theo đề xuất của UBND tỉnh Tây Ninh tại Công văn 2794/UBND-KTN ngày 13/11/2018.

+ Đối với nguồn vốn NSTW - vốn nước ngoài: bổ sung 672,299 tỷ đồng (vốn ngoài định mức), trong đó: cấp phát từ NSTW là 509,218 tỷ đồng, vay lại từ NSTW là 163,081 tỷ đồng để làm cơ sở triển khai thực hiện các dự án theo tiến độ các Hiệp định đã ký kết, cụ thể:

\* Dự án đang triển khai thực hiện (theo đề nghị tại Kế hoạch số 1623/KH-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh):

- Dự án Phát triển các đô thị hành lang sông Mekong mở rộng tại Mộc Bài - Tây Ninh: 98,501 tỷ đồng (cấp phát từ NSTW).

- Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: 41,705 tỷ đồng (trong đó: cấp phát từ NSTW là 26,194 tỷ đồng, vay lại từ NSTW là 15,511 tỷ đồng).

\* Dự án thuộc Phụ lục 1b Nghị quyết số 71/2018/QH14 (theo đề nghị tại Công văn số 38/UBND-KTN ngày 10/01/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh): Chương trình phát triển giáo dục trung học giai đoạn 2 (khoản vay chính sách), tiểu dự án Tây Ninh: 18 tỷ đồng (cấp phát từ NSTW).

\* Dự án thuộc Phụ lục 1c Nghị quyết số 71/2018/QH14 (theo đề nghị của Công văn số 251/UBND-KTN ngày 14/02/2019 và Kế hoạch số 1623/KH-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh) đối với nội dung bổ sung kế hoạch vốn năm 2019 của dự án Hệ thống thu gom và xử lý nước thải Thành phố Tây Ninh.

\* Các dự án không thuộc Phụ lục 1c Nghị quyết số 71/2018/QH14:

- Xử lý chất thải rắn y tế theo mô hình Cụm tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh (theo đề nghị tại các Công văn của UBND tỉnh Tây Ninh: số 251/UBND-KTN ngày 14/02/2019 và số 1658/UBND-KTTC ngày 02/8/2019): 22,193 tỷ đồng (cấp phát từ NSTW).

• Dự án Phát triển các đô thị hành lang sông Mekong mở rộng tại Mộc Bài - Tây Ninh - phần vốn kết dư (theo đề nghị tại Công văn số 251/UBND-KTN ngày 14/02/2019 và Kế hoạch số 1623/KH-UBND ngày 30/7/2019 của UBND của UBND tỉnh Tây Ninh): 230 tỷ đồng (trong đó: cấp phát từ NSTW là 161 tỷ đồng, vay lại từ NSTW là 69 tỷ đồng).

+ Đối với nguồn vốn TPCP: phân bổ 10%DP là 68,9 tỷ đồng cho dự án Nâng cấp, mở rộng ĐT.793 - ĐT.792 (đoạn từ ngã tư Tân Bình đến cửa khẩu Chàng Riệc) theo đề xuất của UBND tỉnh Tây Ninh tại Kế hoạch số 1623/KH-UBND ngày 30/7/2019 của UBND của UBND tỉnh Tây Ninh.

Trên đây là nội dung UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công XDCB 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm 2019./.

*Noi nhận:* 

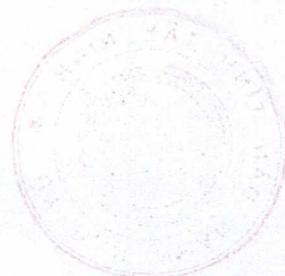
- VPCP;
- Bộ KHĐT; ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, KH & ĐT;
- CVP, PVP Nhung, Long; KTTC;
- Lưu: VT. VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

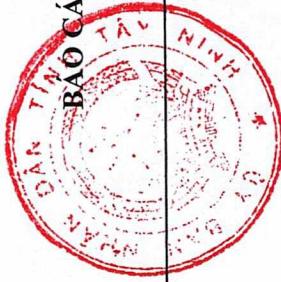
binhht\_CVUB\_574

7



Dương Văn Thắng





**BÁO CÁO ƯỚC TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG THÁNG 9 NĂM 2019**

*Đơn vị: Triệu đồng*

| STT       | Nội dung                                                               | Kế hoạch năm 2019<br>(Bộ Tài chính giao) | Kế hoạch năm 2019<br>(Địa phương giao) | Lũy kế thanh toán từ đầu năm đến<br>nét ngày 31/8/2019 |                                      | Ước Lũy kế thanh toán từ đầu năm<br>đến hết ngày 30/9/2019 |
|-----------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|           |                                                                        |                                          |                                        | Số vốn                                                 | Tỷ lệ so với KH Vốn của BTC giao (%) |                                                            |
| A         | B                                                                      | 1                                        | 2                                      | 3                                                      | 4=2/1                                | 5=3/2                                                      |
|           | <b>Tổng cộng (I+II)</b>                                                | <b>2.823.560</b>                         | <b>2.823.367</b>                       | <b>1.502.579</b>                                       | <b>53,22%</b>                        | <b>2.025.245</b>                                           |
| <b>I</b>  | <b>Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ</b>                           | <b>486.540</b>                           | <b>464.347</b>                         | <b>316.774</b>                                         | <b>65,11%</b>                        | <b>407.815</b>                                             |
| 1         | Ngân sách trung ương (vốn trong nước) hỗ trợ các Chương trình mục tiêu | 153.830                                  | 153.830                                | 99.633                                                 | 64,77%                               | 127.322                                                    |
| 2         | Vốn ngoài nước (ODA)                                                   | 127.806                                  | 105.613                                | 53.821                                                 | 42,11%                               | 50,96%                                                     |
| 3         | Nguồn vốn ChưƠng trình mục tiêu Quốc gia                               | 104.904                                  | 104.904                                | 63.320                                                 | 60,36%                               | 82.203                                                     |
| 4         | Vốn Trái phiếu Chính phủ                                               | 100.000                                  | 100.000                                | 100.000                                                | 100,00%                              | 100.000                                                    |
| <b>II</b> | <b>Nguồn vốn đầu tư trong cân đối NSDP</b>                             | <b>2.337.020</b>                         | <b>2.359.020</b>                       | <b>1.185.804</b>                                       | <b>50,74%</b>                        | <b>1.617.430</b>                                           |
| 1         | Thủ tướng Chính phủ giao                                               | 2.337.020                                | 2.359.020                              | 1.185.804                                              | 50,74%                               | 50,27%                                                     |
| 2         | Hội đồng nhân dân giao bổ sung                                         | 230.000                                  | 252.000                                |                                                        |                                      |                                                            |

**Ghi chú:**

1. Về kế hoạch vốn:

- Kế hoạch vốn giao chưa bao gồm nguồn bội chi NSNN 60.900 triệu đồng

- Vốn ngoài nước (ODA) Bộ Tài chính giao: 127.806 triệu đồng, địa phương giao theo Quyết định 2118/QĐ-BKH&ĐT ngày 31/12/2018: 105.613 triệu đồng (Chênh lệch: 22.193 triệu đồng)

2. Về số giải ngân: Số giải ngân Nguồn vốn đầu tư trong cân đối NSDP bao gồm số giải ngân của DA ĐT 793-DT792 (Nguồn dự phòng NSTW 2018 bổ sung hỗ trợ cho tỉnh): 117.419,388500 triệu đồng